

Bảng Chỉ số chuyển đổi số UBND cấp huyện
(Kèm theo Công văn số /UBND-VHTT ngày tháng 8 năm 2022)

1. Chính quyền số

Số TT	Chỉ số chính/Chỉ số thành phần/Tiêu chí	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đơn vị phối hợp	Ghi chú
1	Chuyển đổi nhận thức			
1.1	<i>Tuyên truyền, phổ biến, tập huấn về chuyển đổi số, Chính quyền số</i>			
1.1.1	Có Chuyên mục về Chuyển đổi số trên Cổng/Trang thông tin điện tử của đơn vị	Đài Phát thanh, Ban Biên tập Cổng TTĐT huyện	Phòng VH&TT huyện; Văn phòng HĐND&UBND huyện	Triển khai xây dựng ngay
1.1.2	Có các tài liệu tuyên truyền (quyển, tờ rơi, video clip) về Chuyển đổi số, chính quyền số, chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước	Đài Phát thanh, Ban Biên tập Cổng TTĐT huyện	Phòng VH&TT huyện	Quý III/2022
1.1.3	Tổ chức các hội thảo, hội nghị cho cán bộ lãnh đạo, công chức, viên chức cấp huyện, cấp xã về chuyển đổi số, Chính quyền số	Phòng VH&TT huyện	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Hàng năm
1.2	<i>Sự quan tâm của người đứng đầu đối với Chuyển đổi số, Chính quyền số</i>			
1.2.1	Người đứng đầu đơn vị là trưởng ban chỉ đạo xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số của đơn vị	Phòng VH&TT huyện	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Đã thực hiện
1.2.2	Số cuộc họp, hội nghị chuyên đề về chuyển đổi số, chính quyền số do người đứng đầu đơn vị chủ trì	Phòng VH&TT huyện	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Hàng năm
1.2.3	Cam kết của người đứng đầu đơn vị về quyết tâm đổi mới, cho phép thử nghiệm cái mới, ứng dụng công nghệ mới, thúc đẩy chuyển đổi số, Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số trong phạm vi đơn vị	Phòng VH&TT huyện	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Quý II/2022

1.2.4	Phát động phong trào thi đua chuyển đổi số trong toàn đơn vị. Lựa chọn, vinh danh, khen thưởng cho các điển hình tiên tiến về chuyển đổi số	Phòng VH&TT huyện	Văn phòng HĐND và UBND huyện; Phòng Nội vụ huyện	Hàng năm
1.3	<i>Chủ trương, định hướng của Đảng, Chính quyền về chuyển đổi số, Chính quyền số</i>			
1.3.1	Nghị quyết, Chỉ thị chuyên đề của huyện ủy/Thị ủy/Thành ủy về Chuyển đổi số, Chính quyền số	Văn phòng Huyện ủy	Phòng VH&TT huyện; Văn phòng HĐND và UBND huyện	Hàng năm
1.3.2	Có ban hành Chiến lược, chương trình, kế hoạch hành động chuyển đổi số của đơn vị	Phòng VH&TT huyện	Văn phòng HĐND và UBND huyện	
1.3.3	Gắn các mục tiêu, nhiệm vụ về chuyển đổi số với nghị quyết, chiến lược, chương trình hành động, mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của các cấp, các ngành	Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện; UBND các xã, thị trấn	Văn phòng Huyện ủy; Đảng ủy các xã, thị trấn; Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Theo giai đoạn và hằng năm
1.4	<i>Ngày chuyển đổi số</i>			
1.4.1	Đơn vị cử cán bộ tham gia sự kiện đúng thành phần “Ngày chuyển đổi số” năm của Tỉnh	Phòng VH&TT huyện	Văn phòng Huyện ủy; Văn phòng HĐND và UBND huyện	Hàng năm
2	Kiến tạo thể chế			
2.1	<i>Kế hoạch, chương trình, đề án chuyển đổi số, phát triển Chính quyền số, ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong CQNN</i>			
2.1.1	Kế hoạch, chương trình hoặc đề án về chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, ứng dụng CNTT trong CQNN giai đoạn 2021-2025	Phòng VH&TT huyện	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Đã thực hiện
2.1.2	Kế hoạch, chương trình hoặc đề án hàng năm về phát triển chính quyền số, ứng dụng CNTT	Phòng VH&TT huyện	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Đã thực hiện

	trong đơn vị			
2.1.3	Có kế hoạch cụ thể hàng năm để triển khai chuyển đổi số từng lĩnh vực trong 9 lĩnh vực ưu tiên theo Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết 06-NQ/TU của tỉnh gồm: y tế, giáo dục, tài chính- ngân hàng, du lịch, nông nghiệp, giao thông vận tải và logistics, tài nguyên và môi trường, sản xuất công nghiệp, quốc phòng an ninh	Các phòng: Y tế, Giáo dục và Đào tạo, Tài chính - Kế hoạch, VH&TT, NN&PTNT, Kinh tế và Hạ tầng, Tài nguyên và Môi trường Công an, Quân sự.	UBND các xã, thị trấn	Hàng năm
2.1.4	Quy hoạch, kế hoạch xây dựng, phát triển đô thị thông minh của huyện	Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện	Các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan	
2.2	<i>Môi trường pháp lý, cơ chế chính sách về chuyển đổi số, chính quyền số/chính quyền điện tử</i>			
2.2.1	Số lượng văn bản Ban hành hoặc sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật, cơ chế chính sách thuộc thẩm quyền của đơn vị nhằm tạo môi trường pháp lý thuận lợi cho chuyển đổi số, thúc đẩy chính phủ số, kinh tế số, xã hội số, sẵn sàng thử nghiệm và áp dụng cái mới	Phòng VH&TT huyện	Phòng Tư pháp huyện; Văn phòng HĐND và UBND huyện	
2.2.2	Ban hành kế hoạch và triển khai việc số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính còn hiệu lực trong đơn vị	Văn phòng HĐND và UBND huyện (Bộ phận "Một cửa" huyện); UBND các xã, thị trấn (Bộ phận "Một cửa" cấp xã)	Các cơ quan, đơn vị, đầu mối có TTHC đã đưa vào thực hiện giải quyết Bộ phận "Một cửa"	
2.3	<i>Tổ chức, nhân sự chuyên trách về Chuyển đổi số</i>			
2.3.1	Quyết định thành lập Tổ công tác chuyển đổi số trong đơn vị do Lãnh đạo đơn vị làm tổ trưởng	Phòng VH&TT huyện	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Đã thực hiện

2.4	<i>Ngân sách cho CNTT</i>			
2.4.1	Tỷ lệ chi ngân sách địa phương cho CNTT	Phòng TC&KH huyện	Các cơ quan, đơn vị có liên quan và UBND các xã, thị trấn	Hàng năm
2.4.2	Tỷ lệ chi ngân sách địa phương cho an toàn thông tin mạng	Phòng TC&KH huyện		
2.4.3	Tính minh bạch của ngân sách	Phòng TC&KH huyện		
3	<i>Phát triển hạ tầng và nền tảng số</i>			
3.1	<i>Trang bị máy tính cho CBCC (gồm cả máy tính để bàn, máy tính xách tay, máy tính bảng)</i>			
3.1.1	Tỷ lệ CBCC tại UBND cấp huyện được trang bị máy tính	Phòng VH&TT huyện	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện	
3.1.2	Tỷ lệ CBCC tại UBND cấp xã được trang bị máy tính	Phòng VH&TT huyện	UBND các xã, thị trấn	
3.2	<i>Mạng LAN, Internet, WAN</i>			
3.2.1	Tỷ lệ cơ quan cấp huyện có mạng LAN	Phòng VH&TT huyện	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện	100% đã có
3.2.2	Tỷ lệ CQNN cấp xã có mạng LAN	Phòng VH&TT huyện	UBND các xã, thị trấn	100% đã có
3.2.3	Tỷ lệ máy tính kết nối Internet (trừ các máy tính xử lý tài liệu mật theo quy định)	Phòng VH&TT huyện	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện	100% đã có
3.3	<i>Kết nối Mạng Truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước (Mạng TSLCD)</i>			
3.3.1	UBND huyện, thị xã, thành phố đã kết nối với Mạng TSLCD cấp II	Phòng VH&TT huyện	Văn phòng HĐND và UBND huyện; các cơ quan, đơn vị có liên quan	
3.3.2	Tỷ lệ UBND cấp xã đã kết nối với Mạng TSLCD cấp II	Phòng VH&TT huyện	UBND các xã, thị trấn	
3.4	<i>Hệ thống phát triển đô thị thông minh</i>			

3.4.1	Xây dựng, triển khai Trung tâm giám sát, điều hành đô thị thông minh (IOC) cấp huyện	Phòng VH&TT huyện	Văn phòng HĐND và UBND huyện; các cơ quan, đơn vị có liên quan	
4	Hoạt động Chính quyền số			
4.1	Thư điện tử			
4.1.1	Tỷ lệ CBCC của đơn vị có tài khoản thư điện tử công vụ	Phòng VH&TT huyện	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện; UBND các xã, thị trấn	
4.2	Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành			
4.2.1	Tỷ lệ trao đổi văn bản điện tử của đơn vị	Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện; UBND các xã, thị trấn	Phòng VH&TT huyện	
4.3	Chữ ký điện tử, chữ ký số			
4.3.1	Tỷ lệ các đơn vị trực thuộc huyện, thị xã, thành phố đã được cấp chứng thư số	Phòng VH&TT huyện	Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện; UBND các xã, thị trấn	Đạt 100%
4.3.2	Tỷ lệ cán bộ lãnh đạo của huyện, thị xã, thành phố được cấp chứng thư số	Phòng VH&TT huyện	Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện; UBND các xã, thị trấn	Đạt 100%
4.4	Các ứng dụng số cơ bản			
4.4.1	Đơn vị đã triển khai ứng dụng Quản lý nhân sự	Phòng Nội vụ huyện	Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện; UBND các xã, thị trấn	
4.4.2	Đơn vị đã triển khai ứng dụng Quản lý Tài chính - Kế toán	Phòng Tài chính & Kế hoạch huyện	Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện; UBND các xã, thị trấn	
4.4.3	Đơn vị đã triển khai ứng dụng Quản lý Thi đua Khen thưởng	Phòng Nội vụ huyện	Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện; UBND các xã, thị trấn	

4.4.4	Đơn vị đã triển khai ứng dụng Quản lý Tài sản	Phòng Tài chính & Kế hoạch huyện	Văn phòng HĐND và UBND huyện	
4.4.4	Triển khai ứng dụng khác	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện		
4.5	<i>Hệ thống thông tin báo cáo</i>			
4.5.1	Tỷ lệ báo cáo định kỳ được thực hiện trên Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh	Phòng Tài chính & Kế hoạch huyện	Văn phòng HĐND và UBND huyện	
4.6	<i>Hoạt động kiểm tra thông qua môi trường số</i>			
4.6.1	Tỷ lệ cơ quan, đơn vị có chức năng quản lý nhà nước thuộc, trực thuộc huyện, thị xã, thành phố thực hiện hoạt động kiểm tra thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý	Phòng Nội vụ huyện	Phòng VH&TT huyện; Văn phòng HĐND và UBND huyện	
4.7	<i>Hội nghị truyền hình trực tuyến</i>			
4.7.1	Tỷ lệ cuộc họp qua hệ thống hội nghị truyền hình giữa UBND huyện, thị xã, thành phố với UBND cấp xã thực hiện trong năm	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	
4.8	<i>Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến (DVCTT)</i>			
4.8.1	Tỷ lệ DVCTT mức độ 3	Văn phòng HĐND và UBND huyện (Bộ phận "Một cửa" huyện); UBND các xã, thị trấn (Bộ phận "Một cửa" cấp xã)	Các cơ quan, đơn vị, đầu mối có TTHC đã đưa vào thực hiện giải quyết Bộ phận "Một cửa"	
4.8.2	Tỷ lệ DVCTT mức độ 4	Văn phòng HĐND và UBND huyện (Bộ phận "Một cửa" huyện); UBND các xã, thị trấn (Bộ phận "Một cửa" cấp xã)	Các cơ quan, đơn vị, đầu mối có TTHC đã đưa vào thực hiện giải quyết Bộ phận "Một cửa"	

4.9	<i>Tỷ lệ DVCTT có phát sinh hồ sơ trực tuyến (HSTT)</i>			
4.9.1	Tỷ lệ DVCTT mức độ 3 có phát sinh HSTT	Văn phòng HĐND và UBND huyện (Bộ phận "Một cửa" huyện); UBND các xã, thị trấn (Bộ phận "Một cửa" cấp xã)	Các cơ quan, đơn vị, đầu mối có TTHC đã đưa vào thực hiện giải quyết Bộ phận "Một cửa"	
4.9.2	Tỷ lệ DVCTT mức độ 4 có phát sinh HSTT	Văn phòng HĐND và UBND huyện (Bộ phận "Một cửa" huyện); UBND các xã, thị trấn (Bộ phận "Một cửa" cấp xã)	Các cơ quan, đơn vị, đầu mối có TTHC đã đưa vào thực hiện giải quyết Bộ phận "Một cửa"	
4.10	<i>Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến</i>			
4.10.1	Tỷ lệ HSTT cấp huyện/thị xã/thành phố	Văn phòng HĐND và UBND huyện (Bộ phận "Một cửa" huyện); UBND các xã, thị trấn (Bộ phận "Một cửa" cấp xã)	Các cơ quan, đơn vị, đầu mối có TTHC đã đưa vào thực hiện giải quyết Bộ phận "Một cửa"	
4.10.2	Tỷ lệ HSTT cấp xã	Văn phòng HĐND và UBND huyện (Bộ phận "Một cửa" huyện); UBND các xã, thị trấn (Bộ phận "Một cửa" cấp xã)	Các cơ quan, đơn vị, đầu mối có TTHC đã đưa vào thực hiện giải quyết Bộ phận "Một cửa"	
4.11	<i>Thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) qua dịch vụ bưu chính công ích (BCCI)</i>			
4.11.1	Tỷ lệ TTHC đã triển khai có phát sinh hồ sơ tiếp nhận hoặc trả kết quả giải quyết qua dịch vụ BCCI	Văn phòng HĐND và UBND huyện (Bộ phận "Một cửa" huyện); UBND các xã, thị trấn (Bộ phận "Một cửa" cấp xã)	Bưu điện huyện; doanh nghiệp khác	

4.11.2	Tỷ lệ kết quả giải quyết TTHC được trả qua dịch vụ bưu chính công ích	Văn phòng HĐND và UBND huyện (Bộ phận "Một cửa" huyện); UBND các xã, thị trấn (Bộ phận "Một cửa" cấp xã)	Bưu điện huyện; doanh nghiệp khác	
4.12	Cổng Thông tin điện tử (TTĐT)			
4.12.1	Cung cấp các thông tin theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP	Ban Biên tập Cổng TTĐT huyện, Đài Phát thanh huyện	Các cơ quan, đơn vị, ban, ngành, đoàn thể có liên quan	
4.12.2	Cung cấp các thông tin trong các lĩnh vực ưu tiên (y tế, giáo dục, tài chính- ngân hàng, du lịch, nông nghiệp, giao thông vận tải và logistics, tài nguyên và môi trường, sản xuất công nghiệp, quốc phòng an ninh)	Ban Biên tập Cổng TTĐT huyện, Đài Phát thanh huyện	Các cơ quan, đơn vị, ban, ngành, đoàn thể có liên quan	
4.12.3	Tỷ lệ truy cập Cổng TTĐT của đơn vị trong năm	Ban Biên tập Cổng TTĐT huyện, Đài Phát thanh huyện	Các cơ quan, đơn vị, ban, ngành, đoàn thể có liên quan	
4.12.4	Cập nhật thường xuyên tin, bài	Ban Biên tập Cổng TTĐT huyện, Đài Phát thanh huyện	Các cơ quan, đơn vị, ban, ngành, đoàn thể có liên quan	
5	An toàn, an ninh mạng			
5.1	Triển khai an toàn, an ninh theo mô hình 04 lớp			
5.1.1	Triển khai công tác an toàn, an ninh mạng cho các hệ thống thông tin Chính quyền số theo mô hình 04 lớp	Phòng VH&TT huyện	Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện; UBND các xã, thị trấn	
5.2	Bảo vệ hệ thống thông tin theo cấp độ			
5.2.1	Tỷ lệ hệ thống thông tin trong CQNN được phê duyệt theo cấp độ	Phòng VH&TT huyện	Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện; UBND các xã, thị trấn	
5.3	Tỷ lệ cài đặt phần mềm phòng, chống mã độc			

5.3.1	Tỷ lệ hệ thống thông tin CQNN có 100% máy chủ, máy trạm được cài đặt phần mềm phòng, chống mã độc	Phòng VH&TT huyện	Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện; UBND các xã, thị trấn	
5.4	<i>Xử lý tấn công mạng và năng lực ứng cứu sự cố</i>			
5.4.1	Tỷ lệ xử lý tấn công mạng	Phòng VH&TT huyện	Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện; UBND các xã, thị trấn	
5.4.2	Tỷ lệ sự cố tự xử lý	Phòng VH&TT huyện	Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện; UBND các xã, thị trấn	
5.4.3	Tỷ lệ tham dự diễn tập ứng cứu sự cố do Cơ quan điều phối chủ trì	Phòng VH&TT huyện	Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện; UBND các xã, thị trấn	
6	Đào tạo, phát triển nhân lực Chính quyền số			
6.1	<i>Cán bộ chuyên trách CNTT</i>			
6.1.1	Tỷ lệ cán bộ chuyên trách CNTT	Phòng Nội vụ huyện	Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện; UBND các xã, thị trấn	
6.1.2	Tỷ lệ cán bộ chuyên trách CNTT có trình độ đại học chuyên ngành CNTT trở lên	Phòng Nội vụ huyện	Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện; UBND các xã, thị trấn	
6.1.3	Tỷ lệ cán bộ chuyên trách an toàn thông tin	Phòng Nội vụ huyện	Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện; UBND các xã, thị trấn	
6.2	<i>Đào tạo kỹ năng số</i>			
6.2.1	Đơn vị đã có chương trình, kế hoạch đào tạo, tập huấn về chuyển đổi số, kỹ năng số cho CBCC trong CQNN và Lãnh đạo các doanh	Phòng VH&TT huyện	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	

	nghiệp trên địa bàn			
6.2.2	Đơn vị đã có chương trình, kế hoạch đào tạo, tập huấn về kỹ năng sử dụng và khai thác các dịch vụ công trực tuyến, các dữ liệu mở do đơn vị cung cấp cho người dân và doanh nghiệp	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	
6.2.3	Tỷ lệ lãnh đạo cấp phòng của đơn vị có tham gia ít nhất 1 khoá đào tạo, tập huấn về chuyển đổi số, kỹ năng số do tỉnh tổ chức	Phòng VH&TT huyện	Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện	
6.2.4	Số lượt trung bình một cán bộ chuyên trách về CNTT được tham gia đào tạo chuyên sâu về các kỹ thuật, công nghệ số trong năm	Phòng VH&TT huyện	Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện; UBND các xã, thị trấn	
6.2.5	Tỷ lệ CBCC được tập huấn, bồi dưỡng về kỹ năng số, kỹ năng sử dụng, khai thác các hệ thống thông tin của huyện/thị xã/thành phố	Phòng VH&TT huyện	Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện; UBND các xã, thị trấn	
6.2.6	Tỷ lệ CBCC được tập huấn, bồi dưỡng về kỹ năng phân tích và xử lý dữ liệu, khai thác các dữ liệu số do huyện/thị xã/thành phố cung cấp	Phòng VH&TT huyện	Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện; UBND các xã, thị trấn	
6.3	<i>Đào tạo kỹ năng an toàn thông tin (ATTT)</i>			
6.3.1	Tỷ lệ lãnh đạo các cấp chính quyền của huyện được đào tạo về ATTT cho cán bộ quản lý	Phòng Nội vụ huyện	Phòng VH&TT huyện	
6.3.2	Tỷ lệ cán bộ chuyên trách về CNTT, ATTT được đào tạo về kỹ năng ATTT	Phòng Nội vụ huyện	Phòng VH&TT huyện	
6.3.3	Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức CQNN được đào tạo về kỹ năng ATTT cho người sử dụng	Phòng Nội vụ huyện	Phòng VH&TT huyện	

2. Kinh tế số

Số TT	Chỉ số chính/Chỉ số thành phần/Tiêu chí	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đơn vị phối hợp	Ghi chú
1	Chuyển đổi nhận thức			
1.1	<i>Tuyên truyền, phổ biến về kinh tế số</i>			
1.1.1	Tuyên truyền về chuyển đổi số trên Đài phát thanh, trang thông tin điện tử của huyện/thị xã/thành phố	Ban Biên tập Công TTĐT huyện, Đài Phát thanh huyện	Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể	
1.1.2	Có các tài liệu tuyên truyền (quyển, tờ rơi, video clip) về kinh tế số, chuyển đổi số cho doanh nghiệp	Phòng VH&TT huyện	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	
1.1.3	Tổ chức các hội thảo, hội nghị cho các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, tài chính, ngân hàng trên địa bàn huyện/thị xã/thành phố về chuyển đổi số, kinh tế số do huyện/thị xã/thành phố tổ chức	Phòng VH&TT huyện	Các cơ quan, đơn vị liên quan	
1.2	<i>Sự quan tâm của người đứng đầu đối với phát triển kinh tế số</i>			
1.2.1	Số cuộc họp, hội nghị chuyên đề về kinh tế số, chuyển đổi số cho doanh nghiệp do người đứng đầu đơn vị chủ trì	Phòng VH&TT huyện	Văn phòng HĐND và UBND huyện; Các cơ quan, đơn vị có liên quan	
1.2.2	Tỷ lệ số văn bản phê duyệt, định hướng về phát triển kinh tế số, chuyển đổi số cho doanh nghiệp và tổ chức kinh tế của đơn vị (quyết định, chỉ thị) do người đứng đầu UBND huyện/thị xã/thành phố trực tiếp ký	Phòng VH&TT huyện	Văn phòng HĐND và UBND huyện; Các cơ quan, đơn vị có liên quan	

1.2.3	Xây dựng doanh nghiệp mẫu về chuyển đổi số để làm các mô hình mẫu cho các doanh nghiệp học hỏi và nhân rộng	Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện	Phòng VH&TT huyện; Các doanh nghiệp	
1.3	<i>Chủ trương, định hướng của Đảng, Chính quyền về phát triển kinh tế số, chuyển đổi số cho doanh nghiệp</i>			
1.3.1	Nghị quyết, Chỉ thị của Cấp ủy (huyện ủy/Thị ủy/Thành ủy) có nội dung, nhiệm vụ cụ thể về kinh tế số, chuyển đổi số cho doanh nghiệp và tổ chức kinh tế	Văn phòng Huyện ủy	Phòng VH&TT huyện;	
1.3.2	Nghị quyết, chỉ thị của HĐND, UBND huyện/thị xã/thành phố có nội dung, nhiệm vụ cụ thể về kinh tế số, chuyển đổi số cho doanh nghiệp và tổ chức kinh tế	Văn phòng HĐND&UBND huyện	Phòng VH&TT huyện;	
2	Kiến tạo thể chế			
2.1	<i>Chính sách, kế hoạch, chương trình, đề án về phát triển kinh tế số, chuyển đổi số cho doanh nghiệp</i>			
2.1.1	Kế hoạch, chương trình, đề án về phát triển kinh tế số của đơn vị	Phòng VH&TT huyện	Văn phòng HĐND và UBND huyện;	Đã thực hiện
2.1.2	Có Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo công nghệ số, phát triển 4 loại hình doanh nghiệp công nghệ số, phát triển mô hình kinh doanh theo hình thức kinh tế chia sẻ tại địa phương	Phòng Tài chính & Kế hoạch huyện	Phòng Kinh tế & Hạ tầng huyện	
2.1.3	Có Chương trình, Đề án của đơn vị hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp ngành nghề truyền thống, doanh nghiệp sản xuất chuyển đổi số, phát triển kinh doanh số	Phòng Tài chính & Kế hoạch huyện	Phòng Kinh tế & Hạ tầng huyện	

2.1.4	Có Chương trình, Đề án phát triển thương mại điện tử	Phòng Tài chính & Kế hoạch huyện	Phòng Kinh tế & Hạ tầng huyện	
2.2	<i>Tổ chức, nhân sự và mạng lưới doanh nghiệp Kinh tế số</i>			
2.2.1	Tỷ lệ số cơ quan cấp huyện quản lý các ngành, lĩnh vực kinh tế quan trọng có cán bộ được giao phụ trách phát triển kinh tế số, hỗ trợ chuyển đổi số cho doanh nghiệp, phát triển doanh nghiệp số trong ngành, lĩnh vực	Phòng Tài chính & Kế hoạch huyện	Phòng Kinh tế & Hạ tầng huyện	
2.3	<i>Ngân sách cho phát triển kinh tế số</i>			
2.3.1	Tỷ lệ chi ngân sách địa phương cho phát triển kinh tế số (như hỗ trợ phát triển hạ tầng, phát triển các lĩnh vực kinh tế số, ...)	Phòng Tài chính & Kế hoạch huyện	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã, thị trấn	
3	<i>Phát triển hạ tầng và nền tảng số</i>			
3.1	<i>Hạ tầng bưu chính</i>			
3.1.1	Tỷ lệ điểm phục vụ bưu chính có kết nối băng rộng cố định trên tổng các điểm phục vụ bưu chính	Bưu điện huyện	Phòng VH&TT huyện	
3.1.2	Số Bộ phận khai thác chia chọn có ứng dụng CNTT của doanh nghiệp bưu chính trên địa bàn huyện/thị xã/thành phố	Bưu điện huyện; Các doanh nghiệp khác	Phòng VH&TT huyện	
3.2	<i>Hạ tầng viễn thông</i>			
3.2.1	Tỷ lệ phủ sóng 4G đến đơn vị hành chính cấp xã	Phòng VH&TT huyện	Các nhà mạng trên địa bàn huyện	
3.2.2	Phủ sóng 5G đến đơn vị hành chính cấp huyện	Phòng VH&TT huyện	Các nhà mạng trên địa bàn huyện	
3.2.3	Tỷ lệ đơn vị hành chính cấp huyện đã có kết nối băng thông rộng cố định (cáp quang)	Phòng VH&TT huyện	Các nhà mạng trên địa bàn huyện	
3.2.4	Tỷ lệ đơn vị hành chính cấp xã đã có kết nối băng thông rộng cố định (cáp quang)	Phòng VH&TT huyện	Các nhà mạng trên địa bàn huyện, UBND các xã, thị trấn	

3.3	<i>Hạ tầng Internet</i>			
3.3.1	Tỷ lệ doanh nghiệp trên địa bàn có kết nối Internet băng thông rộng	Phòng VH&TT huyện	Các nhà mạng trên địa bàn huyện; Các doanh nghiệp	
4	Thông tin và Dữ liệu số			
4.1	<i>Mức độ xây dựng, số hóa các hạng mục dữ liệu</i>			
4.1.1	Tỷ lệ số hạng mục dữ liệu thuộc miền dữ liệu kinh tế số đã được xây dựng, số hóa đưa vào CSDL để khai thác, sử dụng	Các cơ quan, đơn vị chuyên môn	Phòng VH&TT huyện	
4.1.2	Tỷ lệ số hạng mục dữ liệu thuộc miền dữ liệu kinh tế số đã được xây dựng, số hóa đưa vào CSDL và kết nối chia sẻ dữ liệu lên LGSP/NGSP	Các cơ quan, đơn vị chuyên môn	Phòng VH&TT huyện	
4.1.3	Tỷ lệ số hạng mục dữ liệu thuộc miền dữ liệu kinh tế số đã được xây dựng, số hóa và cung cấp theo dạng dữ liệu mở cho người dân, doanh nghiệp	Các cơ quan, đơn vị chuyên môn	Phòng VH&TT huyện	
4.2	<i>Mức độ thuận tiện, hiệu quả của dữ liệu do CQNN cung cấp</i>			
4.2.1	Có CSDL hoặc tập dữ liệu số của địa phương trực tiếp hỗ trợ phát triển kinh tế số, chuyển đổi số cho doanh nghiệp	Các cơ quan, đơn vị chuyên môn	Phòng VH&TT huyện	
5	Hoạt động kinh tế số			
5.1	<i>Phát triển doanh nghiệp công nghệ số</i>			
5.1.1	Tỷ lệ doanh nghiệp CNTT, viễn thông (ICT)	Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện	Các doanh nghiệp và cơ quan chuyên môn có liên quan	
5.1.2	Tỷ lệ doanh nghiệp khởi nghiệp về công nghệ số	Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện	Các doanh nghiệp và cơ quan chuyên môn có liên quan	

5.1.3	Tỷ lệ doanh nghiệp khởi nghiệp trong các ngành khác có ứng dụng công nghệ số để tạo ra các sản phẩm, dịch vụ mới	Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện	Các doanh nghiệp và cơ quan chuyên môn có liên quan	
5.1.4	Tỷ lệ doanh nghiệp đã hoạt động trong các ngành khác chuyển hướng hoạt động sang lĩnh vực công nghệ số	Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện	Các doanh nghiệp và cơ quan chuyên môn có liên quan	
5.2	<i>Đóng góp của kinh tế số vào tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP)</i>			
5.2.1	Tỷ trọng kinh tế số trong GRDP	Phòng Tài chính & Kế hoạch huyện	Các doanh nghiệp và cơ quan chuyên môn có liên quan	
5.2.2	Tỷ lệ tăng năng suất lao động trung bình hàng năm trên địa bàn huyện/TX/TP	Phòng Tài chính & Kế hoạch huyện	Các doanh nghiệp và cơ quan chuyên môn có liên quan	
5.3	<i>Doanh thu trong lĩnh vực công nghiệp ICT</i>			
5.3.1	Tỷ lệ doanh thu hoạt động công nghiệp ICT	Phòng Tài chính & Kế hoạch huyện	Các doanh nghiệp và cơ quan chuyên môn có liên quan	
5.4	<i>Doanh thu trong lĩnh vực viễn thông, Internet</i>			
5.4.1	Tỷ lệ doanh thu dịch vụ viễn thông, Internet (gồm doanh thu cố định mặt đất, cố định vệ tinh, di động vệ tinh, di động hàng hải) và doanh thu dịch vụ Internet	Phòng Tài chính & Kế hoạch huyện	Các doanh nghiệp và cơ quan chuyên môn có liên quan	
5.4.2	Tỷ lệ thuế và các khoản phải nộp NSNN từ hoạt động dịch vụ viễn thông	Phòng Tài chính & Kế hoạch huyện	Chi cục Thuế khu vực Tứ Lộc, các doanh nghiệp và cơ quan chuyên môn có liên quan	
5.5	<i>Doanh thu trong lĩnh vực viễn thông, Internet</i>			

5.5.1	Tỷ lệ doanh thu thương mại điện tử B2C (gồm cả hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng trực tuyến) hàng năm	Phòng Tài chính & Kế hoạch huyện	Các doanh nghiệp và cơ quan chuyên môn có liên quan	
5.5.2	Tỷ lệ thuế và các khoản phải nộp NSNN từ hoạt động thương mại điện tử B2C	Phòng Tài chính & Kế hoạch huyện	Chi cục Thuế khu vực Tứ Lộc, các doanh nghiệp và cơ quan chuyên môn có liên quan	
5.6	<i>Doanh thu trong lĩnh vực kinh doanh số</i>			
5.6.1	Tỷ lệ doanh thu từ hoạt động cung cấp các dịch vụ số, dịch vụ gia tăng trên mạng	Phòng Tài chính & Kế hoạch huyện	Các doanh nghiệp và cơ quan chuyên môn có liên quan	
5.6.2	Tỷ lệ thuế và các khoản phải nộp NSNN từ hoạt động cung cấp dịch vụ số, dịch vụ gia tăng trên mạng	Phòng Tài chính & Kế hoạch huyện	Chi cục Thuế khu vực Tứ Lộc, các doanh nghiệp và cơ quan chuyên môn có liên quan	
5.7	<i>Hoạt động chuyển đổi số trong lĩnh vực năng lượng</i>			
5.7.1	Tỷ lệ tiền sử dụng điện được thanh toán theo hình thức không dùng tiền mặt trong năm	Điện lực Tứ Kỳ	Cơ quan chuyên môn có liên quan, UBND các xã, thị trấn	
5.7.2	Tỷ lệ tiết kiệm điện trên địa bàn huyện do áp dụng công nghệ mới	Điện lực Tứ Kỳ	Cơ quan chuyên môn có liên quan, UBND các xã, thị trấn	
6	<i>Đào tạo và phát triển nhân lực Kinh tế số</i>			
6.1	<i>Đào tạo kỹ năng về kinh tế số</i>			
6.1.1	Số lãnh đạo các tổ chức, doanh nghiệp trong ngành được tham gia ít nhất 1 khóa đào tạo, tập huấn về chuyển đổi số, kỹ năng số do huyện/thị xã/thành phố tổ chức	Phòng VH&TT huyện	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện và các doanh nghiệp đóng trên địa bàn	

3. Xã hội số

Số TT	Chỉ số chính/Chỉ số thành phần/Tiêu chí	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đơn vị phối hợp	Ghi chú
1	Chuyển đổi nhận thức về Xã hội số			
1.1	<i>Tuyên truyền, phổ biến về chuyển đổi số và xã hội số</i>			
1.1.1	Có các tài liệu tuyên truyền (quyển, tờ rơi, Video clip) về Xã hội số, chuyển đổi số cho người dân	Phòng Văn hóa và Thông tin huyện	Đài Phát thanh huyện	
1.1.2	Đài Truyền thanh - Truyền hình cấp huyện có tin, bài về chuyển đổi số phát sóng định kỳ hàng tháng	Đài Phát thanh huyện	Các cơ quan chuyên môn, UBND các xã, thị trấn	
1.1.3	Tỷ lệ đài truyền thanh cấp xã có tin, bài về chuyển đổi số phát sóng định kỳ hàng tháng	Đài Truyền thanh các xã, thị trấn	Phòng VH&TT huyện; Đài Phát thanh huyện	
1.1.4	Tổ chức hội thảo, hội nghị cho lãnh đạo hợp tác xã, hội, hiệp hội và tương đương trên địa bàn huyện/thị xã/thành phố được tham gia ít nhất một đợt hội nghị, tập huấn nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, xã hội số	Phòng Văn hóa và Thông tin huyện	Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có liên quan, UBND các xã, thị trấn	
1.2	<i>Sự quan tâm của người đứng đầu đối với phát triển xã hội số</i>			
1.2.1	Số cuộc họp, hội nghị chuyên đề về Xã hội số, chuyển đổi số cho người dân do người đứng đầu huyện/thị xã/thành phố (Chủ tịch UBND huyện/thị xã/thành phố) chủ trì	Phòng Văn hóa và Thông tin huyện	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	
1.2.2	Tỷ lệ số văn bản phê duyệt, định hướng về phát triển xã hội số, chuyển đổi số cho người dân của UBND huyện/thị xã/thành phố (quyết định, chỉ thị) do Chủ tịch UBND huyện/thị xã/thành phố	Phòng Văn hóa và Thông tin huyện	Văn phòng HĐND&UBND huyện	

	trực tiếp ký			
1.2.3	Xây dựng Xã/Hợp tác xã mẫu về chuyển đổi số để làm các mô hình mẫu cho các xã, phường khác học hỏi và nhân rộng	Phòng NN&PTNN huyện	Phòng Văn hóa và Thông tin huyện, UBND các xã, thị trấn	
1.3	<i>Chủ trương, định hướng của Đảng, Chính quyền về phát triển xã hội số và chuyển đổi số cho người dân</i>			
1.3.1	Nghị quyết, Chỉ thị của Cấp ủy (Huyện ủy/Thị ủy/Thành ủy) có nội dung, nhiệm vụ cụ thể về Xã hội số, Chuyển đổi số cho người dân	Văn phòng Huyện ủy Tứ Kỳ	Phòng Văn hóa và Thông tin huyện	
1.3.2	Nghị quyết, chỉ thị, chiến lược của UBND, HĐND huyện/TX/TP có nội dung, nhiệm vụ cụ thể về Xã hội số, Chuyển đổi số cho người dân	Văn phòng HĐND&UBND huyện	Phòng Văn hóa và Thông tin huyện	
2	Kiến tạo thể chế			
2.1	<i>Quy định, chính sách, kế hoạch, chương trình, đề án về phát triển xã hội số, chuyển đổi số cho người dân</i>			
2.1.1	Kế hoạch, chương trình, đề án về phát triển xã hội số, hỗ trợ chuyển đổi số cho người dân của huyện/thị xã/thành phố	Phòng Văn hóa và Thông tin huyện	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	
2.1.2	Có Chương trình, Đề án của huyện/thị xã/thành phố hỗ trợ phát triển hạ tầng, nền tảng cho xã hội số	Phòng Văn hóa và Thông tin huyện	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	
2.1.3	Có cơ chế, chính sách thúc đẩy người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến	Phòng Văn hóa và Thông tin huyện	Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, các doanh nghiệp	

2.1.4	Có Chương trình, Đề án của huyện/thị xã/thành phố hỗ trợ người khuyết tật, người yếu thế tiếp cận xã hội số, cuộc sống số	Phòng LĐTB&XH huyện	Phòng Văn hóa và Thông tin huyện, UBND các xã, thị trấn	
2.2	<i>Tổ chức, nhân sự chuyên trách về Xã hội số</i>			
2.2.1	Tỷ lệ số cơ quan cấp huyện quản lý các ngành, lĩnh vực phục vụ xã hội quan trọng (y tế, giáo dục, văn hoá thể thao du lịch, ...) có cán bộ được giao chuyên trách phát triển xã hội số, hỗ trợ chuyển đổi số cho người dân	Phòng Văn hóa và Thông tin huyện	Phòng Văn hóa và Thông tin huyện	
2.2.2	Văn bản của huyện/thị xã/thành phố giao nhiệm vụ cụ thể cho UBND cấp huyện và cấp xã về phát triển Xã hội số, thúc đẩy chuyển đổi số cho người dân	Phòng Văn hóa và Thông tin huyện	Phòng Văn hóa và Thông tin huyện	
2.2.3	Tỷ lệ số cơ quan cấp huyện có cán bộ được giao phụ trách công tác phát triển xã hội số, thúc đẩy chuyển đổi số cho người dân	Phòng Văn hóa và Thông tin huyện	Phòng Văn hóa và Thông tin huyện	
2.3	<i>Ngân sách cho phát triển xã hội số, thúc đẩy chuyển đổi số cho người dân</i>			
2.3.1	Tỷ lệ chi ngân sách địa phương cho phát triển xã hội số, thúc đẩy chuyển đổi số cho người dân	Phòng TC&KH huyện	UBND các xã, thị trấn	
3	Hạ tầng và nền tảng số			
3.1	<i>Hạ tầng viễn thông, Internet</i>			
3.1.1	Tỷ lệ chi trả gói cước truy nhập băng thông rộng cố định hàng tháng/ thu nhập bình quân đầu người theo tháng	Các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn huyện	Phòng Văn hóa và Thông tin huyện, các cơ quan, đơn vị có liên quan	
3.1.2	Tỷ lệ chi trả gói cước truy nhập băng rộng di động hàng tháng (gói thuần data di động)/ thu nhập bình quân đầu người theo tháng	Các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn huyện	Phòng Văn hóa và Thông tin huyện, các cơ quan, đơn vị có liên quan	

3.1.3	Tỷ lệ chi trả gói cước truy nhập băng rộng di động hàng tháng (gói combo data, thoại, sms)/ thu nhập bình quân đầu người theo tháng	Các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn huyện	Phòng Văn hóa và Thông tin huyện, các cơ quan, đơn vị có liên quan	
3.2	<i>Hạ tầng bưu chính</i>			
3.2.1	Tỷ lệ địa chỉ được gán mã Vpostcode	Các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn huyện	Phòng Văn hóa và Thông tin huyện, các cơ quan, đơn vị có liên quan	
3.2.2	Tỷ lệ bưu gửi bình quân trên đầu người	Các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn huyện	Phòng Văn hóa và Thông tin huyện, các cơ quan, đơn vị có liên quan	
3.2.3	Tỷ lệ nhân lực chuyển phát trên hộ gia đình	Các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn huyện	Phòng Văn hóa và Thông tin huyện, các cơ quan, đơn vị có liên quan	
4	Thông tin và Dữ liệu số			
4.1	<i>Mức độ xây dựng, số hóa các hạng mục dữ liệu</i>			
4.1.1	Tỷ lệ số hạng mục dữ liệu thuộc miền dữ liệu Xã hội số đã được xây dựng, số hóa đưa vào CSDL để khai thác, sử dụng	Các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn huyện	Phòng Văn hóa và Thông tin huyện, các cơ quan, đơn vị có liên quan	
4.1.2	Tỷ lệ số hạng mục dữ liệu thuộc miền dữ liệu Xã hội số đã được xây dựng, số hóa đưa vào CSDL và kết nối chia sẻ dữ liệu lên LGSP/NGSP	Các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn huyện	Phòng Văn hóa và Thông tin huyện, các cơ quan, đơn vị có liên quan	
4.1.3	Tỷ lệ số hạng mục dữ liệu thuộc miền dữ liệu Xã hội số đã được xây dựng, số hóa và cung cấp theo dạng dữ liệu mở cho người dân, doanh nghiệp	Các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn huyện	Phòng Văn hóa và Thông tin huyện, các cơ quan, đơn vị có liên quan	
4.2	<i>Mức độ khai thác, sử dụng dữ liệu của người dân</i>			
4.2.1	Tỷ lệ số người dân trên địa bàn huyện/thị xã/thành phố truy cập, tra cứu thông tin, dữ liệu từ các CSDL (dùng chung, chuyên ngành của huyện/thị xã/thành phố)	Các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn huyện	Phòng Văn hóa và Thông tin huyện, các cơ quan, đơn vị có liên quan	
4.3	<i>Mức độ thuận tiện, hiệu quả của dữ liệu do CQNN cung cấp</i>			

4.3.1	Có CSDL hoặc tập dữ liệu số của địa phương trực tiếp hỗ trợ phát triển xã hội số, chuyển đổi số cho người dân	Các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn huyện	Phòng Văn hóa và Thông tin huyện, các cơ quan, đơn vị có liên quan	
5	Hoạt động Xã hội số			
5.1	<i>Sử dụng thiết bị số và truy cập mạng của người dân</i>			
5.1.1	Tỷ lệ hộ gia đình có máy tính	UBND các xã, thị trấn, chi cục thống kê	Phòng Văn hóa và Thông tin huyện, các cơ quan, đơn vị có liên quan	
5.1.2	Tỷ lệ hộ nghèo sử dụng Internet	UBND các xã, thị trấn, chi cục thống kê	Phòng Văn hóa và Thông tin huyện, các cơ quan, đơn vị có liên quan	
5.2	<i>Sử dụng dịch vụ số của người dân</i>			
5.2.1	Điểm giải đáp thắc mắc và hỗ trợ người dân về chuyển đổi số và công nghệ số	UBND các xã, thị trấn Phòng Văn hóa và Thông tin tổng hợp	Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp dịch vụ trên địa bàn huyện	
5.3	<i>Ứng dụng các dịch vụ y tế số cho người dân và xã hội</i>			
5.3.1	Tỷ lệ cơ sở y tế từ cấp xã trở lên có kết nối hỗ trợ tư vấn khám chữa bệnh từ xa	Phòng Y tế, Trung tâm Y tế huyện	Các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ	
5.4	<i>Ứng dụng công nghệ số trong lĩnh vực nông nghiệp</i>			
5.4.1	Tỷ lệ nông dân được tập huấn, đào tạo ứng dụng công nghệ số trong sản xuất nông nghiệp và cách thức quảng bá, bán sản phẩm trên mạng	Phòng NN&PTNT huyện	Phòng Văn hóa và Thông tin huyện	
5.4.2	Tỷ lệ số hợp tác xã nông nghiệp có hoạt động thương mại điện tử, ứng dụng nông nghiệp thông minh	Phòng NN&PTNT huyện	Phòng Văn hóa và Thông tin huyện	
6	An toàn, an ninh mạng			

6.1	Tỷ lệ người dân được tập huấn, phổ biến kiến thức về bảo vệ ATTT trên mạng	Phòng Văn hóa và Thông tin huyện	UBND các xã, thị trấn	
6.2	Tỷ lệ người dân được tập huấn, phổ biến kiến thức về bảo vệ thông tin, dữ liệu cá nhân trên không gian mạng	Phòng Văn hóa và Thông tin huyện	UBND các xã, thị trấn	
6.3	Tỷ lệ người dân được tập huấn, phổ biến kiến thức về bảo vệ trẻ em trên không gian mạng	Phòng Lao động TB&XH huyện	Phòng Văn hóa và Thông tin huyện	
7	Đào tạo và phát triển nhân lực Xã hội số			
7.1	Đào tạo, giáo dục về chuyển đổi số, xã hội số			
7.1.1	Tập huấn, đào tạo về chuyển đổi số, kỹ năng số cho cán bộ thôn, buôn, tổ dân phố	Phòng Văn hóa và Thông tin huyện	UBND các xã, thị trấn	
7.1.2	Tỷ lệ người dân được tập huấn, phổ biến về các dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ số trên mạng	Phòng Văn hóa và Thông tin huyện	UBND các xã, thị trấn	
7.1.3	Tỷ lệ cơ sở giáo dục phổ thông (công lập, dân lập) có dạy môn tin học trong chương trình chính khoá	Phòng GD&ĐT huyện	Các trường TH, THCS trên địa bàn huyện	
7.1.4	Tỷ lệ cơ sở giáo dục phổ thông (công lập, dân lập) có triển khai đào tạo áp dụng mô hình STEM, STEAM hoặc STEAME	Phòng GD&ĐT huyện	Các trường TH, THCS trên địa bàn huyện	
7.1.5	Tỷ lệ học sinh (tiểu học, trung học cơ sở) được tham gia các khoá học áp dụng mô hình STEM, STEAM, STEAME	Phòng GD&ĐT huyện	Các trường TH, THCS trên địa bàn huyện	
7.1.6	Tỷ lệ cơ sở giáo dục phổ thông (công lập, dân lập) triển khai đào tạo về kỹ năng số cho học sinh	Phòng GD&ĐT huyện	Các trường TH, THCS trên địa bàn huyện	
7.1.7	Tỷ lệ học sinh (tiểu học, trung học cơ sở) được tham gia các khoá học đào tạo kỹ năng số	Phòng GD&ĐT huyện	Các trường TH, THCS trên địa bàn huyện	
7.1.8	Tỷ lệ cơ sở giáo dục (công lập, dân lập) có triển khai đào tạo trực tuyến thường xuyên hàng năm	Phòng GD&ĐT huyện	Các trường TH, THCS trên địa bàn huyện	

7.2	<i>Ứng dụng các dịch vụ giáo dục trong xã hội</i>			
7.2.1	Tỷ lệ cơ sở giáo dục triển khai công tác dạy và học từ xa	Phòng GD&ĐT huyện	Các trường TH, THCS trên địa bàn huyện	
7.2.2	Tỷ lệ cơ sở giáo dục ứng dụng công nghệ số trong công tác quản lý, giảng dạy và học tập	Phòng GD&ĐT huyện	Các trường TH, THCS trên địa bàn huyện	